

Số: 2041/TB-BV

Đại Lộc, ngày 28 tháng 11 năm 2023

THÔNG BÁO LẦN 2

**Về việc mời chào giá thuê dịch vụ vệ sinh làm sạch năm 2024
cho Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam**

Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Thuê dịch vụ vệ sinh làm sạch năm 2024 tại Bệnh viện đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam.

Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam kính mời các đơn vị có năng lực và kinh nghiệm quan tâm đến lĩnh vực này gửi báo giá với các nội dung chính sau đây:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Tên đơn vị: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam,
Địa chỉ: 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

2. Thông tin của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Võ Thị Thùy Trang Chức vụ: PTP. Hành chính quản trị

- Số điện thoại: 0935485102

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại địa chỉ: 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 15 giờ ngày 28 tháng 11 năm 2023 đến trước 17 giờ ngày 04 tháng 12 năm 2023.

Các báo giá tiếp nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày đơn vị ký báo giá, được ký và đóng dấu của công ty. Trường hợp báo giá có nhiều trang, đề nghị đơn vị đóng dấu giáp lai.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Bảng báo giá phải được bỏ vào phong bì, niêm phong kín ở miệng bao. Ghi rõ tên và địa chỉ, số điện thoại liên hệ của đơn vị tham gia gửi báo giá.

2. Báo giá phải chào theo đúng số lượng nhân lực; số lượng thiết bị, hóa chất, vật dụng thay thế, vật tư vệ sinh và nội dung yêu cầu (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Vậy Bệnh viện đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam kính thông báo rộng rãi trên Webside của Bệnh viện đến các đơn vị có năng lực và kinh nghiệm trong lĩnh vực này vui lòng gửi Báo giá về địa chỉ nêu trên.

Ghi chú: Phía ngoài bì hồ sơ chào giá ghi rõ “Thư chào giá Thuê dịch vụ vệ sinh làm sạch năm 2024”

Rất mong nhận được sự quan tâm của các đơn vị./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị cung cấp;
- Lưu: VT, HCQT.

**PHÓ GIÁM ĐỐC
PHỤ TRÁCH**



Nguyễn Thông Nhất

PHỤ LỤC**Danh mục các nội dung yêu cầu**

(Đính kèm Thông báo số 2041/TB-BV ngày 28 / 11 /2023
của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam)

1. Số lượng nhân lực vệ sinh

STT	Nội dung	Số người	Đơn giá	Giá 01 tháng	Giá 12 tháng
1	Nhân lực làm vệ sinh toàn viện	62			
	Tổng cộng	62			

2. Thiết bị

Cung cấp kịp thời, đầy đủ thiết bị máy móc, các vật dụng thường xuyên, vật tư tiêu hao phục vụ công tác làm sạch 24/24.

STT	Thiết bị vệ sinh, máy móc	ĐVT	Số lượng yêu cầu tối thiểu
01	Máy đánh sàn	Máy	01
02	Máy hút bụi hút nước	Máy	01
03	Xô lau	Cái	61
04	Xe ép nước lau nhà 2 xô	Chiếc	38
05	Cán nhôm đa năng	Cái	04
06	Cán lau ướt nhôm	Cái	47
07	Dây thông tắc vệ sinh	Cái	05
08	Thang nhôm	Cái	02
09	Bộ gạt kính	Bộ	05
10	Cây đẩy ẩm chữ T (inox)	Cái	45

3. Hoá chất và vật dụng phải thay thế thường xuyên

STT	Tên hóa chất	ĐVT	Số lượng yêu cầu tối thiểu
I	Hóa chất (Nêu rõ hãng, nước sản xuất)		
1	Hoá chất lau sàn làm sạch	Lít	500
2	Xà phòng rửa tay	Lít	1.620
3	Hoá chất lau kính, gương, inox...	Lít	432
4	Hoá chất đánh bóng Inox	Lít	60
5	Hoá chất vệ sinh toilet	Lít	500
6	Hoá chất khử khuẩn, khử mùi, làm thơm	Lít	144

7	Hoá chất khử khuẩn, Javel	Lít	1.020
8	Xà phòng	Kg	500
II	Vật dụng thay thế thường xuyên		
1	Giày/ủng cao su	Đôi	124
2	Bàn chải, cọ lau, bình xịt, ky rác, găng tay...	Bộ	61
3	Đầu lau ướ	Chiếc	780
4	Khăn lau	Chiếc	500
5	Chổi quét nhà	Chiếc	120

4. Vật tư vệ sinh

STT	Tên vật tư	Số lượng yêu cầu tối thiểu	Ghi chú
1	Giấy vệ sinh	158.750 cuộn/năm	(Nêu rõ hãng, nước sản xuất)
2	Nước rửa tay	1.764 lít/năm	
3	Bao rác	4.000 kg/năm	

Đơn giá trên đã bao gồm tiền thuế, tiền lương nhân công, chi phí độc hại nguy hiểm, bảo hiểm y tế, trang phục, bảo hộ lao động, hoá chất, vật tư tiêu hao, công cụ dụng cụ thiết bị liên quan và các chi phí khác phục vụ cho công việc vệ sinh tại Bệnh viện đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam.

5. Nội dung yêu cầu thực hiện

5.1. Nhân lực vệ sinh thực hiện theo khu vực

STT	Tên vị trí	Diện tích	Thời gian làm việc	Nhân lực
1	Khoa Khám bệnh	2.670	Ca thẳng: 06h00-15h00 Hành chính: sáng 06h00-10h30, chiều 13h30-17h00	4
2	Khu hành chính, Cấp cứu và Xét nghiệm	1.550	Ca: 06h00-21h00 Hành chính: sáng 06h00-10h30, chiều 13h30-17h00, Ca 3: 22h00 - 6h00.	4
3	Khoa CDHA; Khoa Dược; Khoa Giải phẫu bệnh	1.409	Hành chính: sáng 06h00-10h30, chiều 13h30-17h00	2
4	Khoa Mắt; Khoa Răng Hàm Mặt	888	Hành chính: sáng 06h00-10h30, chiều 13h30-17h00	2

5	Khoa Tai Mũi Họng; Khoa Gây mê - Hồi sức	1.108	Ca 1: 06h00-14h00 Hành chính: sáng 06h00-10h30, chiều 13h30-17h00 Ca 2: 14h00 -22h00 Ca 3: 22h00 – 06h00	3
6	Khoa Nội tổng hợp	271	Hành chính: sáng 06h00-10h30, chiều 13h30-17h00	1
7	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc tầng 1, Khoa Nội thận tầng 2, Khoa Nội Hô hấp tầng 3	3.226	Ca 1: 06h00-14h00 Hành chính: sáng 06h00-10h30, chiều 13h30-17h00 Ca 2: 14h00 -22h00 Ca 3: 22h00 – 6h00	6
8	Khoa Lão học - Tâm thần - Thần kinh	781	Hành chính: sáng 06h00 - 10h30, chiều 13h30-17h00	1
9	Khoa Y dược cổ truyền, Khu điều trị nội trú, ngoại trú	1.210	Hành chính: sáng 06h00 - 10h30, chiều 13h30 -17h00	1
10	Khoa Truyền nhiễm	781	Hành chính: sáng 06h00 - 10h30, chiều 13h30-17h00	1
11	Khoa Ung bướu - Huyết học lâm sàng	396	Hành chính: sáng 06h00 - 10h30, chiều 13h30 -17h00	1
12	Khoa Tim mạch	760	Hành chính: sáng 06h00 - 10h30, chiều 13h30 -17h00	2
13	Khoa Ngoại Chấn thương tầng 1,2; Khoa Ngoại Thần kinh tầng 3	1.662	Hành chính: sáng 06h00-10h30, chiều 13h30-17h00	5
14	Khoa Phụ Sản tầng 1+2, khoa Nhi tầng 3+4, Khoa Tiêu hóa tầng 5	5.667	Ca 1 : 6h00-14h00 Hành chính: sáng 6h00-10h30, chiều 13h30-17h00 Ca 2: 14h00 -22h00 Ca 3: 22h00 – 6h00	7,5
15	Khoa Nội C (Điều trị cho bà mẹ VNAH và cán bộ)	380	Hành chính: sáng 6h00-10h30, chiều 13h30-17h00	1
16	Khoa Phục hồi chức năng	1.534	Hành chính: sáng 6h00-10h30, chiều 13h30-17h00	3
17	Khoa Thận nhân tạo tầng 1; khoa Ngoại tổng hợp tầng 2+3, khoa Da liễu tầng 4	4.040	Ca 1: 6h00-14h00 Hành chính: sáng 6h00-10h30, chiều 13h30-17h00 Ca 2: 14h00 -22h00	6,5

18	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn; Phòng Vật tư thiết bị y tế	684	Hành chính: sáng 6h00-10h30, chiều 13h30-17h00	1
19	Khoa Dinh dưỡng	533	Hành chính: sáng 6h00-10h30, chiều 13h30-17h00	1
20	Nội tổng hợp (Khu An Điem)	120	Hành chính: sáng 6h00-10h30, chiều 13h30-17h00	0,5
21	Khu nhà tiêm chủng	200	Hành chính: sáng 6h00-10h30, chiều 13h30-17h00	1
22	Nhà lưu trú bệnh nhân	50	Hành chính: sáng 6h00-10h30, chiều 13h30-17h00	0,5
23	Nhà tập phía sau PHCN	420	Hành chính: sáng 6h00-10h30, chiều 13h30-17h00	1
24	Nhà trung chuyển	128	Hành chính: sáng 6h00-10h30, chiều 13h30-17h00	1
25	Khu vực ngoại cảnh	11.820	Hành chính: sáng 6h00-10h30, chiều 13h30-17h00	4
26	Giám sát		Hành chính: sáng 6h00-10h30, chiều 13h30-17h00	1
	Tổng cộng	42.288		62

5.2. Nội dung công việc thực hiện

Nội dung chi tiết công việc vệ sinh làm sạch tại các khu vực thuộc Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam. Thời gian làm việc mỗi tuần từ thứ Hai đến Chủ nhật (kể cả ngày lễ, tết).

Khu vực được vệ sinh	Nội dung công việc	Thời gian					Ghi chú
		Hàng ngày			Hàng tuần	Hàng tháng	
Khu vực bên ngoài các tòa nhà: lối vào, bậc tam cấp, lan ca	Nhặt rác, Lau ướt các bậc tam cấp	X					Luôn duy trì sạch trong ngày
	Lau cửa kính, khung nhôm, quét mạng nhện. Lau ghế ngồi chờ của người bệnh...	X					
Buồng bệnh nhân; Phòng mổ	Lau sàn	X	X	X			Luôn duy trì sạch trong ngày, đảm bảo công việc duy trì 24/24
	Lau bồn rửa tay, gương	X					
	Làm sạch khu ban công	X					
	Lau cửa ra vào, nắm tay cầm	X					
	Làm sạch nhà vệ sinh và làm thông các hệ thống thoát nước nền vệ sinh	X	X				

		Lau cửa kính và khung bên trong (thấp)				X		
		Lau công tắc				X		
		Lau bề mặt ngoài điều hoà				X		
		Lau các loại quạt				X		
		Vệ sinh tổng thể kính, khung nhôm, nhà vệ sinh				X		
		Quét mạng nhện				X		
		Vận chuyển rác tới nơi quy định	X	X				
		Làm sạch tường				X		
		Lau tủ đầu giường	X					
Hành lang và lối đi công cộng		Lau tường				X		Luôn duy trì sạch trong ngày
		Lau sàn	X	X				
		Lau ghế chờ, lan can	X					
		Lau bàn, ghế ở khu vực lễ tân, ghế đợi	X					
		Quét mạng nhện				x		
		Vận chuyển rác tới nơi quy định	X	X				
		Vệ sinh tổng thể				X		
		Lau kính				X		
		Các biển báo				X		
		Kính thấp	X					
Khu vực khám bệnh		Kính + khung trên cao				X		Luôn duy trì sạch trong ngày
		Lau sàn khu vực sảnh bằng dung dịch khử khuẩn phương pháp 2 xô	X	X				
		Lau kính	X					
		Lau sạch quây lễ tân và ghế đợi	X					
		Lau bề mặt ngoài điều hoà				X		
		Lau các loại quạt				X		
		Quét mạng nhện trần				X		
		Vận chuyển rác tới nơi quy định	X	X				
		Lau sàn, tường, cửa ra vào, cửa sổ, các thiết bị gắn trên tường...(theo yêu cầu, khi cần sử dụng)				X		
		Lau ghế				X		

	Làm sạch khu ban công	X					
	Vận chuyển rác tới nơi quy định	X	X				
Khu vệ sinh công cộng	Lau sàn bằng dung dịch khử khuẩn phương pháp 2 xô	X	X				Luôn duy trì sạch trong ngày; Luôn đảm bảo dùng hằng ngày
	Lau các thiết bị như sứ vệ sinh, gương, bồn rửa tay	X	X				
	Lau vách ngăn, vòi hoa sen, tường, cửa ra vào	X					
	Khử mùi	X					
	Thay giấy vệ sinh	X					
	Nước rửa tay	X					
	Vận chuyển rác tới nơi quy định	X	X				
	Vệ sinh tổng thể, làm sạch trần, tường và các thiết bị trong nhà vệ sinh.				X		
Cầu thang bộ, thang máy	Lau ướt	X	X				Luôn duy trì sạch trong ngày
	Lau lan can, tay vịn	X					
	Nhặt rác	X	X				
	Quét mạng nhện				X		
Khu vực hồi sức, sản nhi	Lau sàn bằng dung dịch khử khuẩn	X	X	X			Luôn duy trì sạch 24/24
	Lau bồn rửa tay, gương	X					
	Làm sạch khu ban công	X					
	Lau cửa ra vào, tay nắm cửa	X					
	Làm sạch nhà vệ sinh và làm thông các hệ thống thoát nước nền vệ sinh.	X	X				
	Lau cửa kính và khung bên trong (thấp)				X		
	Lau công tắc				X		
	Lau bề mặt ngoài điều hoà				X		
	Lau các loại quạt				X		
	Vệ sinh tổng thể kính, khung nhôm, nhà vệ sinh				X		

		Quét mạng nhện				X		
		Vận chuyển rác tới nơi quy định	x	X				
		Làm sạch tường				X		
		Lau tủ đầu giường	X					
Các phòng làm việc của các khoa, phòng thường trực, phòng y tá của khoa, phòng bác sỹ trưởng, phòng nghỉ		Lau sàn	X	X				Luôn duy trì sạch trong ngày
		Lau sạch khu ban công	X					
		Lau cửa ra vào	X					
		Vận chuyển rác tới nơi quy định	X	X				
		Lau cửa kính và khung nhôm.				X		
		Lau công tắc				X		
		Lau bề mặt ngoài điều hoà				X		
		Lau các loại quạt				X		
		Vệ sinh tổng thể cửa kính và khung nhôm				X		
		Quét mạng nhện				X		
		Lau sạch bàn ghế	X					
		Khử mùi	X					
		Lau tủ, công tắc				X		
		Vận chuyển rác tới nơi quy định	X	X				
		Làm sạch tổng thể tường				X		
		Vệ sinh sàn, tường sau mỗi ca mổ, ca sinh	X					
		Tổng vệ sinh cuối ngày	X					
		Lau sạch quầy lễ tân và ghế đợi	X					
		Quét mạng nhện trần				X		
		Làm sạch khu ban công	X					
		Vận chuyển rác tới nơi quy định	X	X				
		Lau cửa kính và khung nhôm của các phòng				X		
		Lau công tắc				X		
		Vệ sinh tổng thể cửa kính, khung nhôm				X		

	Quét mạng nhện				X		
	Lau quét trần				X		
Khu vực ngoại cảnh:							
- Toàn bộ khuôn viên bên ngoài các khoa, phòng, hệ thống đường nội bộ toàn viện, nhà xe nhân viên, nhà xe bệnh nhân; phía trước cổng khu vực hành lang đường theo chiều dài bồn hoa trước đường, nhà ở điện nước và khu vực nhà chứa rác thải y tế và sinh hoạt và hệ thống xử lý nước thải.	Quét dọn rác thải, lá cây, rác sinh hoạt, phân loại đúng và chuyển về nơi quy định, đổ đúng vị trí.	X	X				
- Sân khu hành chính – bảo vệ;		X	X				
- Phía trước cổng khu vực hành lang đường theo chiều dài bồn hoa trước đường		X					
- Khu vực nhà lưu trữ chất thải rắn, chất thải lỏng		X					
Luôn duy trì sạch trong ngày							
Làm sạch tổng thể kính và khung bên ngoài tòa nhà 04 lần /1năm							
Đánh sạch toàn bộ sàn bằng máy đánh sàn chuyên dụng 04 lần /1năm							